

Số: 01/2021/VIX/NQ-ĐHCĐ

Hà Nội, ngày 25 tháng 06 năm 2021

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN VIX

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Nghị định 155/2020/NĐ-CP, ngày 31/12/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần Chứng khoán VIX;
- Căn cứ Biên bản kiểm phiếu tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 Công ty Cổ phần Chứng khoán VIX ngày 25 tháng 06 năm 2021;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 Công ty cổ phần Chứng khoán VIX ngày 25 tháng 06 năm 2021;

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thông qua Báo cáo tài chính (BCTC) năm 2020 đã kiểm toán, kết quả kinh doanh năm 2020 và phương án phân phối lợi nhuận năm 2020 như sau:

1. **Thông qua Báo cáo tài chính Công ty Cổ phần Chứng khoán VIX năm 2020 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH PwC Việt Nam:**

Toàn bộ Báo cáo tài chính đã kiểm toán được đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty theo đường dẫn:

<https://vixs.vn/vi/quan-he-co-dong>

2. **Thông qua kết quả hoạt động kinh doanh năm 2020 với các chỉ tiêu chính như sau:**

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch năm 2020	BCTC	% thực hiện/ kế hoạch năm (%)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)=(5)/(4)
1	Lợi nhuận trước thuế	Nghìn đồng	100.000.000	409.801.148	410%

2	Lợi nhuận sau thuế	Nghìn đồng	80.000.000	328.423.569	411%
---	--------------------	------------	------------	-------------	------

3. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2020 như sau:

Đơn vị: Đồng

STT	Chi tiêu	Ghi chú	Giá trị
1	Lợi nhuận sau thuế đã thực hiện năm 2020		209.910.031.259
2	Lợi nhuận sau thuế đã thực hiện kỳ trước chưa phân phối chuyển sang		40.705.045.371
3	Trích quỹ bổ sung năm 2020	a+b	32.842.356.920
a	Trích quỹ dự phòng tài chính (5% LNST 2020)		16.421.178.460
b	Trích quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ (5% LNST 2020)		16.421.178.460
4	Tổng lợi nhuận sau thuế đã thực hiện chưa phân phối đến 31/12/2020	1+2-3	217.772.719.710
5	Chia cổ tức năm 2020 bằng cổ phiếu tỷ lệ 15%	dự kiến	191.578.462.500
6	Lợi nhuận còn lại chuyển năm sau	dự kiến	26.194.257.210

Công ty sẽ chi trả cổ tức năm 2020 tỷ lệ 15% bằng cổ phiếu trích từ Lợi nhuận sau thuế đã thực hiện chưa phân phối trên BCTC đã kiểm toán tại ngày 31/12/2020. Mức cổ tức này được tính trên số vốn điều lệ hiện tại của Công ty là: **1.277.189.750.000** đồng. Thời điểm chia cổ tức là sau khi được UBCKNN chấp thuận (dự kiến là Quý 3/2021), thời điểm cụ thể ĐHCĐ uỷ quyền cho HĐQT quyết định.

Điều 2. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị (HĐQT) về quản trị và kết quả hoạt động của HĐQT và từng thành viên HĐQT năm 2020.

Điều 3. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát (BKS) về kết quả kinh doanh của Công ty, về kết quả hoạt động của HĐQT, Tổng giám đốc năm 2020.

Điều 4. Thông qua Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của BKS và của từng Kiểm soát viên năm 2020.

Điều 5. Thông qua mức thù lao của HĐQT, BKS năm 2020 và kế hoạch trả thù lao HĐQT, BKS năm 2021 như sau:

1. Thông qua mức thù lao của HĐQT và BKS năm 2020 như sau:

STT	Đơn vị	Thù lao từ 01/01/2020 đến 31/12/2020
1	Hội đồng quản trị	1.009.275.363 đồng
2	Ban kiểm soát	144.000.000 đồng
	Tổng thù lao HĐQT và BKS năm 2020	1.153.275.363 đồng

2. Thông qua kế hoạch trả thù lao và chi phí hoạt động của HĐQT, BKS năm 2021 như sau:

- Thành viên HĐQT và BKS làm việc và hưởng thù lao theo chế độ chuyên trách và không chuyên trách. Tổng mức thù lao HĐQT và BKS năm 2021 tối đa không quá 5% lợi nhuận sau thuế năm 2021, mức chi cụ thể do Hội đồng quản trị quyết định.
- Nếu Công ty không hoàn thành kế hoạch thì mức chi trả thù lao HĐQT và BKS không quá 2 tỷ đồng, mức chi cụ thể do Hội đồng quản trị quyết định theo tình hình thực tế.
- Trích tối đa 1% lợi nhuận sau thuế năm 2021 để bổ sung chi phí hoạt động của HĐQT và BKS.

Điều 6. Thông qua các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2021 như sau:

Đại hội đồng cổ đông thông qua chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2021 với các chỉ tiêu chính như sau:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Thực hiện năm 2020	Kế hoạch năm 2021	% tăng, giảm 2021/2020
1	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	409,8	680	+65,9%
2	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	328,4	544	+65,7%

Điều 7. Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021 như sau:

1. Danh sách các công ty đưa vào lựa chọn bao gồm:

- Công ty trách nhiệm hữu hạn Ernst & Young Việt Nam;
- Công ty trách nhiệm hữu hạn Price Waterhouse Coopers;
- Công ty trách nhiệm hữu hạn Deloitte Việt Nam;
- Công ty trách nhiệm hữu hạn KPMG Việt Nam.

2. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn một trong các công ty kiểm toán nói trên để ký hợp đồng kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021 theo quy định của pháp luật.

Điều 8. Thông qua Phương tăng vốn điều lệ năm 2021 của công ty như sau:

1. Phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ:

- Tên cổ phiếu : Cổ phiếu Công ty cổ phần Chứng khoán VIX (mã chứng khoán: VIX)
- Loại cổ phiếu : Cổ phiếu phổ thông

- Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu
- Vốn điều lệ trước khi phát hành: 1.277.189.750.000 đồng
- Số lượng cổ phiếu trước khi phát hành: 127.718.975 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu phát hành thêm: Dự kiến 146.876.821 cổ phiếu, trong đó:
- ✓ Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2020 (tỷ lệ 15%): Dự kiến 19.157.846 cổ phiếu
- ✓ Chào bán thêm cho cổ đông hiện hữu với giá 10.000 đồng/cổ phiếu (tỷ lệ 1:1):

127.718.975 cổ phiếu

- Mục đích sử dụng vốn: Bổ sung nguồn vốn kinh doanh nhằm nâng cao năng lực đầu tư tự doanh, năng lực cho vay giao dịch kỹ quỹ chứng khoán và năng lực bảo lãnh phát hành.
- Số lượng cổ phiếu sau khi phát hành: Dự kiến 274.595.796 cổ phiếu
- Vốn điều lệ sau khi phát hành: Dự kiến 2.745.957.960.000 đồng
- Thời gian thực hiện: Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định dựa trên tình hình thị trường và nhu cầu vốn của Công ty.

(Phương án phát hành chi tiết theo Tờ trình số: 04/2021/VIX/TT-HĐQT ngày 25/06/2021 của HĐQT, đính kèm Nghị quyết này).

2. Thông qua việc ủy quyền của Đại hội đồng cổ đông cho Hội đồng quản trị quyết định các vấn đề liên quan đến đợt phát hành cổ phiếu để tăng vốn, bao gồm:

- Lựa chọn thời điểm phát hành, xây dựng và hoàn thiện hồ sơ đăng ký phát hành cổ phiếu gửi cho các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền. Trong trường hợp các cơ quan này yêu cầu phải sửa đổi, bổ sung thì Hội đồng quản trị được phép quyết định sửa đổi, bổ sung theo khuyến nghị/đề nghị của các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.
- Lựa chọn tổ chức bảo lãnh phát hành, đàm phán, ký kết các hợp đồng bảo lãnh và hoàn thiện các thủ tục để thực hiện bảo lãnh phát hành (trong trường hợp cần thiết).
- Lựa chọn thời gian phù hợp để chốt ngày thực hiện quyền và các mốc thời gian khác liên quan đến việc triển khai phát hành cổ phiếu theo quy định.
- Thực hiện xử lý cổ phiếu còn dư mà cổ đông từ chối mua.
- Quyết định phương án sử dụng vốn cụ thể và chủ động điều chỉnh về việc sử dụng, phân bổ nguồn vốn thu được, thời điểm giải ngân nguồn vốn, mục đích sử dụng vốn trong trường hợp cần thiết và phù hợp với tình hình thực tế của Công ty.
- Thực hiện việc sửa đổi, bổ sung nội dung quy định về vốn điều lệ và số lượng cổ phần và các điều khoản có liên quan trong Điều lệ Công ty theo kết quả phát hành thực tế.
- Thực hiện các thủ tục điều chỉnh Giấy phép thành lập và hoạt động, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (nếu có) của Công ty sau khi kết thúc đợt phát hành.
- Thực hiện các thủ tục cần thiết để đăng ký lưu ký bổ sung toàn bộ số lượng cổ phiếu trong đợt phát hành tại Trung tâm lưu ký Chứng khoán Việt Nam/Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam và đăng ký niêm yết bổ sung toàn bộ số cổ phiếu này tại Sở giao dịch Chứng khoán nơi cổ phiếu công ty thực hiện niêm yết.
- Quyết định tất cả các vấn đề khác liên quan đến việc phát hành cổ phiếu, đăng ký, lưu ký bổ sung và đăng ký niêm yết bổ sung cổ phiếu.
- Các nội dung ủy quyền khác được nêu cụ thể tại Phương án phát hành chi tiết.
- Ngoài các nội dung nêu trên, Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định toàn bộ các vấn đề khác có liên quan phát sinh trong quá trình triển khai việc phát hành cổ phiếu để tăng vốn theo quy định.

Điều 9. Thông qua ban hành mới Điều lệ của Công ty cổ phần Chứng khoán VIX, chi tiết theo Tờ trình số: 05/2021/VIX/TT-HĐQT ngày 25/06/2021 của HĐQT.

Điều 10. Thông qua Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty cổ phần chứng khoán VIX, chi tiết theo Tờ trình số :06/2021/VIX/TT-HĐQT ngày 25/06/2021 của HĐQT.

Điều 11. Thông qua Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần chứng khoán VIX, chi tiết theo Tờ trình số: 07/2021/VIX/TT-HĐQT ngày 25/06/2021 của HĐQT.

Điều 12. Thông qua Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty cổ phần chứng khoán VIX, chi tiết theo Tờ trình số: 02/2021/VIX/TT-BKS ngày 25/06/2021 của Ban kiểm soát.

Điều 13. Thông qua ủy quyền cho HĐQT quyết định một số nội dung thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông như sau:

Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần chứng khoán VIX thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định tất cả các Hợp đồng bảo lãnh phát hành thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Hội đồng quản trị có trách nhiệm báo cáo tình hình thực hiện các nội dung ủy quyền nêu trên (nếu phát sinh) với Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Chứng khoán VIX tại phiên họp gần nhất.

Điều 14. Thông qua miễn nhiệm toàn bộ thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Chứng khoán VIX do hết nhiệm kỳ 2016-2021.

Điều 15. Thông qua kết quả bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Chứng khoán VIX nhiệm kỳ 2021-2026 như sau:

Kết quả bầu thành viên Hội đồng quản trị:

- Ông/bà có tên sau đây đã trúng cử và trở thành thành viên HĐQT Công ty cổ phần chứng khoán VIX nhiệm kỳ 2021-2026 gồm:
 - 1) Bà: Nguyễn Thị Tuyết
 - 2) Bà: Nguyễn Thị Hồng Hạnh
 - 3) Ông: Nguyễn Tuấn Dũng
 - 4) Bà: Cao Thị Hồng
 - 5) Bà: Trần Thị Hồng Hà

Kết quả bầu thành viên Ban Kiểm soát:

- Ông/bà có tên sau đây đã trúng cử và trở thành thành viên Ban Kiểm soát Công ty cổ phần chứng khoán VIX nhiệm kỳ 2021-2026 gồm:
 - 1) Bà: Trịnh Thị Mỹ Lệ
 - 2) Bà: Ngô Thị Hồng Duyên
 - 3) Bà: Nguyễn Thị Duyên

Điều 16: Điều khoản thi hành:

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 25/06/2021. Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này và tổ chức triển khai theo chức năng, nhiệm vụ của mình phù hợp với quy định tại Điều lệ Công ty cổ phần Chứng khoán VIX và các quy định của pháp luật Việt Nam.

Nơi nhân:

- Như Điều 16;
- Cổ đông;
- UBCKNN;
- Sở GD&ĐT Hà Nội;
- Sở GD&ĐT TP.Hồ Chí Minh;
- TTLCK&VN;
- Lưu VT.



Nguyễn Thị Hồng Hạnh